

Số: 15 /2007/QĐ-UBND

Buôn Ma Thuột, ngày 10 tháng 4 năm 2007

CHÍNH VĂN ĐẾN SỐ 198
Ngày 10 tháng 4 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ,
quyền hạn và tiêu chuẩn Trưởng phòng Tư pháp cấp huyện**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 171/2004/NĐ-CP, ngày 29/9/2004 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 172/2004/NĐ-CP, ngày 29/9/2004 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 04/2005/TTLT-TP-NV, ngày 05/5/2005 của Liên bộ: Bộ Tư pháp - Bộ Nội vụ hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức các cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân quản lý Nhà nước về công tác tư pháp ở địa phương;

Xét đề nghị của liên sở: Sở Tư pháp - Sở Nội vụ tại Tờ trình số 08/TTLN-TP-NV ngày 07/3/2007,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tiêu chuẩn Trưởng phòng Tư pháp cấp huyện.

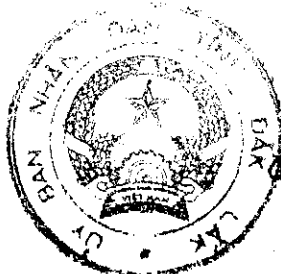
Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tư pháp, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ban hành./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (Đề báo cáo);
- Bộ Nội vụ (Đề báo cáo);
- Cục KTVB - BTP;
- TT.Tỉnh ủy, TT.UBND tỉnh;
- CT, các Phó CT. UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Báo Đắk Lắk, Đài PTTH tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Như Điều 2;
- Lưu: VT, NC, VX, TM. 40



LỮ NGỌC CƯ

**QUY ĐỊNH
CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN
VÀ TIÊU CHUẨN TRƯỞNG PHÒNG TƯ PHÁP CẤP HUYỆN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số ...*15*.../2007/QĐ-UBND
ngày ..*10*../..*4*../2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk)

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Trưởng phòng Tư pháp là công chức đứng đầu Phòng Tư pháp, chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành các hoạt động của Phòng Tư pháp; tham mưu giúp Ủy ban nhân dân và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật, thi hành án dân sự, chứng thực, hộ tịch, trợ giúp pháp lý, hoà giải ở cơ sở và công tác tư pháp khác theo quy định của pháp luật; thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực công tác tư pháp theo sự phân công, uỷ quyền của Ủy ban nhân dân và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện;

2. Trưởng phòng Tư pháp chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, đồng thời chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Tư pháp và trước pháp luật về quản lý công tác tư pháp trên địa bàn huyện, góp phần đảm bảo sự thống nhất quản lý nhà nước về công tác Tư pháp trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

Trưởng phòng Tư pháp có các nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau:

1. Xây dựng, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành các văn bản để tổ chức thực hiện các chính sách, chế độ và pháp luật về quản lý công tác Tư pháp trên địa bàn huyện;

2. Thẩm định và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân cấp huyện về nội dung thẩm định các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành theo quy định của pháp luật;

3. Tham mưu tổ chức lấy ý kiến nhân dân về các dự án văn bản pháp luật theo sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân cấp huyện và hướng dẫn của Sở Tư pháp;

4. Thực hiện rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành; giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện tự kiểm tra văn bản do Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành; hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật; thực hiện kiểm tra theo thẩm quyền đối với văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp xã; trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định các biện pháp xử lý văn bản trái pháp luật theo quy định của pháp luật;

5. Tổ chức thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; triển khai thực hiện các quy định về công tác hoà giải trên địa bàn theo sự chỉ đạo của Sở Tư pháp và Ủy ban nhân dân cấp huyện; tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ hoà giải ở địa phương theo hướng dẫn của Sở Tư pháp; thực hiện trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng chính sách theo quy định của pháp luật;

6. Giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý nhà nước về công tác thi hành án dân sự ở địa phương theo quy định của pháp luật;

7. Hướng dẫn, kiểm tra hoạt động chứng thực của Ủy ban nhân dân cấp xã; thực hiện chứng thực một số việc theo sự uỷ quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định của pháp luật;

8. Giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý nhà nước về hộ tịch và đăng ký một số việc về hộ tịch theo quy định của pháp luật. Hướng dẫn, kiểm tra việc đăng ký và quản lý hộ tịch; quản lý sổ sách, biểu mẫu về hộ tịch theo quy định của pháp luật;

9. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra chuyên môn nghiệp vụ về công tác tư pháp ở cấp xã;

10. Đánh giá kết quả thực hiện công tác tư pháp; thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp huyện và Sở Tư pháp;

11. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Tiêu chuẩn

1. Phẩm chất

a. Có bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành với lý tưởng cách mạng, kiên định đường lối đổi mới, độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội do Đảng lãnh đạo; tận tụy phục vụ nhân dân;

b. Làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, có hiệu quả;

c. Cần kiệm, liêm chính, chí công vô tư; trung thực, thẳng thắn, không cơ hội, có tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình;

d. Đoàn kết, dân chủ, chân tình với đồng nghiệp, đồng sự, được tập thể tin nhiệm; gương mẫu về đạo đức, lối sống;

đ. Có ý thức tổ chức kỷ luật, gương mẫu chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội quy quy chế của cơ quan, đơn vị;

e. Không tham nhũng; kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng và các biểu hiện tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

2. Năng lực

a. Có khả năng nghiên cứu pháp luật, xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật; có năng lực tham mưu, tổ chức việc soạn thảo, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật và đề xuất các giải pháp, phương pháp quản lý về công tác tư pháp phục vụ cho hoạt động quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân cấp huyện;

b. Có tư duy sáng tạo, có năng lực tham mưu về pháp luật và năng lực tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước về công tác tư pháp;

c. Có năng lực trong lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành; có khả năng quy tụ, đoàn kết, tập hợp cán bộ, công chức trong đơn vị và khả năng tổ chức thực hiện phổ biến, tuyên truyền pháp luật; thuyết phục, vận động các tổ chức, cá nhân thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;

d. Có khả năng phối hợp với các cơ quan có liên quan trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao.

3. Hiểu biết

a. Nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; phương hướng, nhiệm vụ về công tác tư pháp;

b. Nắm vững kiến thức pháp luật và nghiệp vụ quản lý công tác tư pháp cấp huyện, cấp xã;

c. Am hiểu các lĩnh vực chuyên ngành khác có liên quan và tình hình chính trị, kinh tế - xã hội của địa phương, của tỉnh.

4. Trình độ

a. Đạt tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ ngạch chuyên viên trở lên;

b. Tốt nghiệp Đại học Luật và tương đương trở lên;

c. Có trình độ lý luận chính trị trung cấp trở lên;

d. Đã qua chương trình đào tạo quản lý hành chính nhà nước ngạch chuyên viên trở lên;

đ. Biết sử dụng tiếng dân tộc thiểu số ở địa phương nơi công tác;

e. Sử dụng thành thạo máy vi tính và các trang thiết bị văn phòng phục vụ cho công tác.

5. Các điều kiện khác

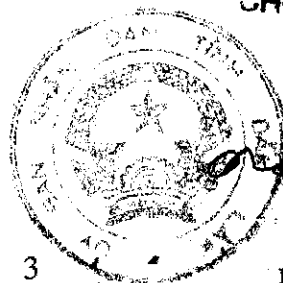
a. Có ít nhất 05 năm (60 tháng) giữ ngạch chuyên viên trong ngành Tư pháp, hoặc có 02 năm (24 tháng) trở lên làm Phó trưởng phòng Tư pháp hoặc các chức vụ quản lý tương đương trong các cơ quan bảo vệ pháp luật và cơ quan có chức năng tham mưu quản lý chung;

b. Tuổi bổ nhiệm lần đầu không quá 45 tuổi;

c. Có đủ sức khỏe để đảm đương công việc được giao.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



3

LỮ NGỌC CƯ